

Họ và tên _____

Lớp _____

TÊN GỌI CỦA MUỐI

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG PHIẾU HỌC TẬP

1. Nhấn chuột vào tên muối để nghe phát âm

2. Bấm vào MICRO để đọc tên muối

(Nhớ chọn cho phép dùng Micro trên trình duyệt nếu được yêu cầu)

 Sodium chloride	 Copper(II) sulfate	 Potassium phosphate
 Calcium carbonate	 Magnesium nitrate	 Potassium chloride
 Zinc sulfate	 Magnesium carbonate	 Calcium phosphate
 Magnesium chloride	 Copper(II) nitrate	 Aluminium sulfate